BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2019 - ĐỢT 1 (BỔ SUNG)

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngành tốt nghiệp	Học lực		Rèn luyện		Danh hiệu
								Điểm 10	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	
1	1421304725	Lê Trần Bảo	Trân	10/08/1996	Cần Thơ	DH14KTR01	Kiến trúc	7.40	Khá	77.0	Khá	Kiến trúc sư
2	151617	Đinh Thị Tuyết	Lụa	15/01/1997	Vĩnh Long	DH15CNT01	Công nghệ thực phẩm	7.52	Khá	84	Tốt	Kỹ sư
3	150794	Trần Thị Huỳnh	Như	10/10/1997	Bến Tre	DH15CNT01	Công nghệ thực phẩm	7.76	Khá	86	Tốt	Kỹ sư
4	151200	Nguyễn Thị Cẩm	Thu	10/12/1997	An Giang	DH15CNT01	Công nghệ thực phẩm	6.84	TB Khá	74	Khá	Kỹ sư
5	150938	Nguyễn Thị Tuyết	Xuân	07/03/1996	An Giang	DH15CNT01	Công nghệ thực phẩm	7.14	Khá	78	Khá	Kỹ sư
6	1421244401	Võ Thành	An	30/09/1996	An Giang	DH15QLD01	Quản lý đất đai	7.75	Khá	82	Tốt	Kỹ sư
7	151667	Nguyễn Hải	Lâm	16/10/1997	Tiền Giang	DH15QLD01	Quản lý đất đai	7.30	Khá	75	Khá	Kỹ sư
8	1421244413	Đoàn Thị Hồng	Loan	23/01/1996	Tiền Giang	DH15QLD01	Quản lý đất đai	7.89	Khá	75	Khá	Kỹ sư
9	150555	Lại Thị Mỹ	Ái	12/08/1996	Bạc Liêu	DH15QLT01	Quản lý TN & MT	7.30	Khá	79	Khá	Kỹ sư
10	151473	Bùi Mai	Duy	17/04/1996	Sóc Trăng	DH15QLT01	Quản lý TN & MT	7.46	Khá	81	Tốt	Kỹ sư
11	150798	Nguyễn Quang	Duy	27/05/1997	Đồng Tháp	DH15QLT01	Quản lý TN & MT	7.83	Khá	83	Tốt	Kỹ sư
12	151695	Lê Thị Ngọc	Hân	22/10/1996	Bến Tre	DH15QLT01	Quản lý TN & MT	7.76	Khá	83	Tốt	Kỹ sư
13	150574	Phan Thị Ngân	Hảo	19/12/1996	Cà Mau	DH15QLT01	Quản lý TN & MT	7.39	Khá	77	Khá	Kỹ sư
14	151293	Nguyễn Thị Trúc	Huyên	01/12/1997	Trà Vinh	DH15QLT01	Quản lý TN & MT	7.39	Khá	80	Tốt	Kỹ sư
15	151622	Dương Nhật	Lệ	12/02/1997	Cần Thơ	DH15QLT01	Quản lý TN & MT	8.06	Giỏi	79	Khá	Kỹ sư
16	150939	Trần Thanh	Nguyên	02/05/1996	Bến Tre	DH15QLT01	Quản lý TN & MT	7.49	Khá	78	Khá	Kỹ sư
17	151272	Nguyễn Thị Huỳnh	Nhung	06/06/1997	Tiền Giang	DH15QLT01	Quản lý TN & MT	7.81	Khá	85	Tốt	Kỹ sư
18	151086	Nguyễn Trọng	Quí	17/02/1997	An Giang	DH15QLT01	Quản lý TN & MT	7.99	Khá	83	Tốt	Kỹ sư

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngành tốt nghiệp	Học lực		Rèn luyện		Danh hiệu
								Điểm 10	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	
19	150932	Nguyễn Văn	Vàng	29/06/1996	Cần Thơ	DH15XDU01	Kỹ thuật xây dựng	6.69	TB Khá	69	Khá	Kỹ sư

Cần Thơ, ngày 25 tháng 9 năm 2019

KT. Hiệu trưởng
Phó Hiệu trưởng

Đã ký

TS. Nguyễn Văn Quang